

Số: 02/HD-QĐTPT

Hà Nội, ngày 3 tháng 11 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;-

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 21/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ Phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Căn cứ Tờ trình số01.. /TTr-KHTC ngày 02.../11./2023 của phòng Kế hoạch – Tài chính về việc ban hành Hướng dẫn quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội;

Tổng Giám đốc ban hành hướng dẫn công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích: Quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại (NHTM) đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Quỹ Đầu tư) nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi

Văn bản này Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư.

b) Đối tượng áp dụng

- Lãnh đạo Quỹ, Phòng Tổ chức - Hành chính (P.TCHC), phòng Kế hoạch - Tài chính (P.KHTC), các cá nhân tại Quỹ Đầu tư được giao nhiệm vụ quản lý tiền gửi có kỳ hạn.

- Ngân hàng thương mại (NHTM) và các đối tượng có liên quan trong công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại Quỹ Đầu tư.

3. Giải thích từ ngữ

- *Tiền gửi có kỳ hạn*: là khoản tiền tạm thời chưa sử dụng của Quỹ Đầu tư gửi tại các NHTM thông qua Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (sau đây gọi chung là Hợp đồng) nêu rõ số tiền, đồng tiền, thời hạn, kỳ hạn, ngày giá trị, ngày đến hạn, lãi suất, phương thức trả lãi, số tài khoản nhận lãi được ký kết giữa Quỹ Đầu tư và NHTM với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ gốc, lãi tiền gửi cho Quỹ Đầu tư.

- *Giấy tờ xác minh thông tin NHTM*: là Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của pháp luật.

- *Giấy tờ xác minh thông tin cá nhân người đại diện hợp pháp của NHTM thực hiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn với Quỹ Đầu tư*: là Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và Quyết định bổ nhiệm còn thời hạn hiệu lực.

- *Ngân hàng thương mại*: là loại hình Ngân hàng được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

- *Đồng tiền nhận và chi trả gốc, lãi tiền gửi*: là đồng tiền đã thoả thuận và được ghi rõ trong Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ký giữa Quỹ Đầu tư với Ngân hàng.

- *Tài khoản hạch toán, nhận, chi trả gốc và lãi tiền gửi*: là tài khoản thanh toán được ghi trong Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ký giữa Quỹ Đầu tư với Ngân hàng.

- *Thời hạn/kỳ hạn của Hợp đồng tiền gửi*: Tối đa không quá 03 tháng đối với khoản tiền tạm thời chưa sử dụng đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư. (Áp dụng dựa theo khoản 2 Điều 7 Nghị định 24/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ và khoản 2 điều 8 Thông tư 314/2016/TT-BTC ngày 28/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Nghị định 24/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016; theo điểm 4.1 khoản 4 điều 33 Thông tư số 209/2015/TT-BTC ngày 28/12/2015 của Bộ Tài chính).

- *Lãi suất tiền gửi có kỳ hạn* được áp dụng dựa trên quy định/quyết định của Ngân hàng nhà nước và các Ngân hàng thương mại trong từng thời kỳ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN QUẢN LÝ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

1. Trách nhiệm của từng cá nhân tham gia

- **Tổng Giám đốc**: “*Thực tiếp quản lý tài sản, vốn hoạt động và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ*” (theo điểm d khoản 4 điều 12 Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020).

- **Kế toán trưởng**: “*Kế toán trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán của Quỹ Đầu tư phát triển, giúp Hội đồng quản lý và Tổng Giám đốc*



Quỹ giám sát tài chính tại Quỹ Đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý, Tổng Giám đốc Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền, thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác được quy định tại Luật Kế toán và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế và các văn bản hướng dẫn (nếu có)” (theo khoản 1 điều 19 Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25/05/2023 của UBND thành phố Hà Nội).

- **Trưởng P.KHTC:** Tham mưu, Tổ chức thực hiện công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các NHTM của Quỹ Đầu tư.

- **Phó Trưởng P.KHTC:** tham mưu trực tiếp cho trưởng phòng trong công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các NHTM của Quỹ Đầu tư.

- **Cán bộ chuyên trách:** là chuyên viên tại P.KHTC, tham mưu trực tiếp cho phó trưởng phòng trong công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các NHTM của Quỹ Đầu tư.

2. Nội dung cụ thể:

2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Tiếp nhận, xử lý công văn đi/đến theo quy trình xử lý văn bản;
- Tham mưu, đề xuất TGD chỉ đạo xử lý văn bản đi/đến theo quy định.

2.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Phối hợp với P.TCHC tiếp nhận, xử lý công văn đi/đến đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian quy định;

- Thường xuyên rà soát những khoản tiền tạm thời chưa sử dụng trên các tài khoản thanh toán của QĐT mở tại NHTM. Đề xuất, tham mưu kịp thời việc bảo toàn và phát triển vốn của Quỹ Đầu tư với TGD và chịu trách nhiệm về những đề xuất, tham mưu/giải quyết của mình;

- Nắm bắt kịp thời các quyết định của Ngân hàng nhà nước về mức lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức tại tổ chức tín dụng và các quy định có liên quan đến lãi suất tiền gửi trong từng thời kỳ;

- Phối hợp với các NHTM tiếp nhận hồ sơ, soạn thảo Hợp đồng;

- Lập báo cáo tham mưu/đề xuất trình TGD ký kết Hợp đồng;

- Lập UNC trình TGD ký duyệt theo Hợp đồng

- Rà soát đối chiếu hồ sơ, số liệu, chứng từ, tính toán, hạch toán đầy đủ dự thu, doanh thu, thực thu lãi tiền gửi phát sinh từ các Hợp đồng đã được ký kết giữa Quỹ Đầu tư với các NHTM;

- Tắt toán Hợp đồng và lưu trữ đầy đủ hồ sơ liên quan đến công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư;

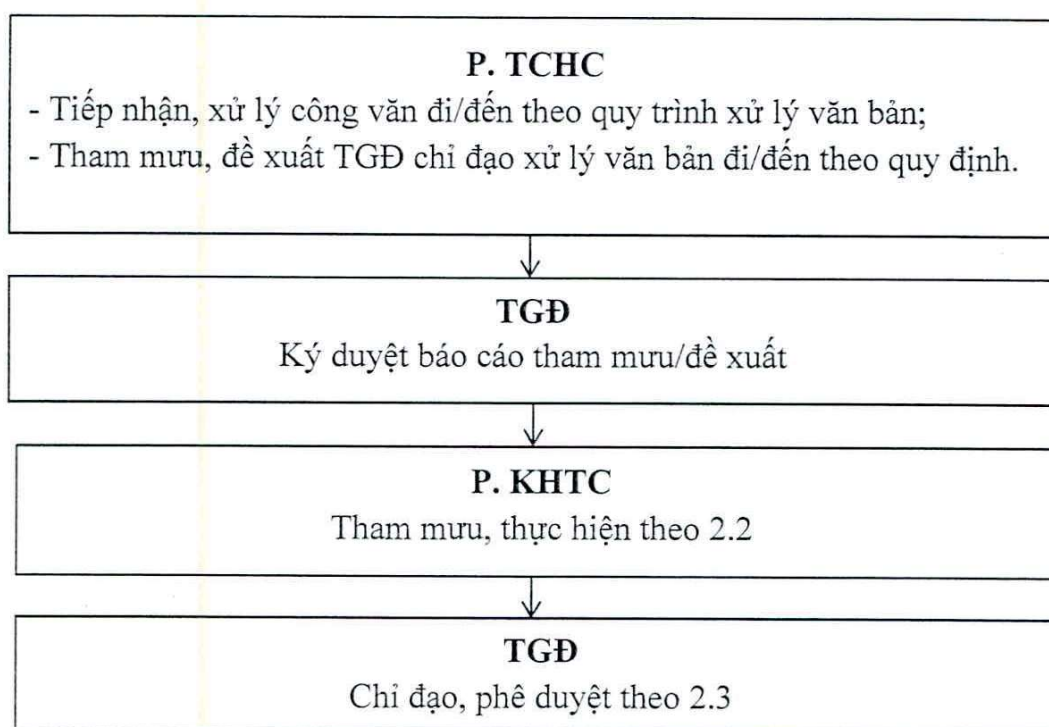
- Rà soát và trình Ban Giám đốc ký đối chiếu số dư định kỳ hàng quý/năm;
- Sắp xếp chứng từ, đối chiếu số dư, lưu trữ, bảo quản hồ sơ đầy đủ;

- Tổng hợp, cung cấp hồ sơ, số liệu theo yêu cầu của các đoàn thanh kiểm tra;
- Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố, Hội đồng quản lý, Tổng Giám đốc về Tham mưu, Tổ chức thực hiện công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc/các đoàn thanh kiểm tra.

2.3. Tổng Giám đốc

- Chỉ đạo công tác quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại đối với nguồn vốn hoạt động của Quỹ Đầu tư.
- Trực tiếp ký Hợp đồng, đối chiếu số dư, tất toán Hợp đồng.

3. Lưu đồ thực hiện



+ Phụ lục I: Danh mục hồ sơ pháp lý NHTM gửi QĐT trước khi ký HĐ.

+ Phụ lục II: Mẫu Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (phối hợp với NHTM để thống nhất):

- Mẫu 01/PL II: Mẫu HĐ (NHTM mở HĐ có cùng hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán).
- Mẫu 02/PL II: Mẫu HĐ (NHTM mở HĐ khác hệ thống với ký với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán).
- Mẫu 03/PL II: Mẫu HĐTG người đại diện hợp pháp vắng mặt, người được ủy quyền trực tiếp ký HĐTG (Mẫu này được áp dụng cho cả hai trường hợp NHTM cùng hệ thống/khác hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản).

thanh toán).

+ Phụ lục III: Mẫu báo cáo đề xuất TGD ký Hợp đồng:

- Mẫu 01/PLIII: Mẫu báo cáo đề xuất trình TGD ký HĐ (trường hợp mở mới).

- Mẫu 02/PLIII: Mẫu báo cáo đề xuất trình TGD ký PL HĐ (trường hợp chuyển kỳ hạn).

+ Phụ lục IV: Mẫu Phụ lục Hợp đồng (PL HĐ).

- Mẫu 01/PL IV: Mẫu PL HĐ người đại diện hợp pháp trực tiếp ký.

- Mẫu 02/PL IV: Mẫu PL HĐ người đại diện hợp pháp vắng mặt, người được ủy quyền trực tiếp ký PL HĐ.

+ Phụ lục V: Mẫu thông báo quay vòng

+ Phụ lục VI: Mẫu thông báo trả lãi.

+ Phụ lục VII: Mẫu đề nghị tắt toán HĐTG (Trường hợp NHTM yêu cầu gửi đề nghị tắt toán).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng tiền gửi được ký kết trước ngày ban hành Hướng dẫn này còn hiệu lực vẫn tiếp tục thực hiện theo các thỏa thuận đã ký kết. Trường hợp các Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng tiền gửi ký kết sau ngày ban hành Hướng dẫn này sẽ thực hiện theo hướng dẫn này.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung P.KHTC báo cáo tham mưu/đề xuất TGD xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Phòng TCHC
- Lưu: VT, KHTC_{Kiểu Nga}.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Chu Nguyên Thành



DANH MỤC
PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Stt	Phụ lục	Nội dung
1	Phụ lục I	Danh mục hồ sơ pháp lý NHTM gửi QĐT trước khi ký Hợp đồng.
2	Phụ lục II	Mẫu Hợp đồng
	Mẫu 01/PLII	Mẫu Hợp đồng khi NHTM mở HĐ cùng hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán.
	Mẫu 02/PLII	Mẫu Hợp đồng khi NHTM mở HĐ khác hệ thống với ký với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán.
	Mẫu 03/PLII	Mẫu HĐTG người đại diện hợp pháp vắng mặt, người được ủy quyền trực tiếp ký HĐTG (Mẫu này được áp dụng cho cả hai trường hợp NHTM cùng hệ thống/khác hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán).
3	Phụ lục III	Mẫu báo cáo đề xuất TGD ký Hợp đồng
	Mẫu 01/PLIII	Mẫu báo cáo đề xuất trình TGD ký Hợp đồng (trường hợp mở mới).
	Mẫu 02/PLIII	Mẫu báo cáo đề xuất trình TGD ký Phụ lục Hợp đồng (trường hợp chuyển kỳ hạn).
4	Phụ lục IV	Mẫu Phụ lục Hợp đồng tiền gửi
	Mẫu 01/PLIV	Mẫu PL HĐTG người đại diện hợp pháp trực tiếp ký.
	Mẫu 02/PLIV	Mẫu PL HĐTG người đại diện hợp pháp vắng mặt, người được ủy quyền trực tiếp ký PL HĐTG.
5	Phụ lục V	Mẫu thông báo quay vòng
6	Phụ lục VI	Mẫu thông báo trả lãi.
7	Phụ lục VII	Mẫu đề nghị tắt toán HĐTG (Trường hợp NHTM yêu cầu gửi đề nghị tắt toán).

PHỤ LỤC I
DANH MỤC HỒ SƠ PHÁP LÝ NHTM CUNG CẤP

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ngày...03...11.../2023)

Stt	Nội dung văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Tính chất VB
1	Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh				Sao y bản chính/ BSHL
2	Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thay đổi gần nhất				Sao y bản chính/ BSHL
3	Giấy tờ xác minh thông tin của cá nhân người đại diện hợp pháp của Chi nhánh Ngân hàng thực hiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn với Quỹ Đầu tư là Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu và Quyết định bổ nhiệm còn thời hạn hiệu lực.				Sao y bản chính/ BSHL
4	Các giấy tờ khác có liên quan (mẫu dấu, mẫu chữ ký, ...)				Sao y bản chính



PHỤ LỤC II

MẪU HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ngày..03../11../2023)

1. Mẫu HĐTG mang tính chất hướng dẫn, nhằm để tham khảo, tùy từng NHTM để lựa chọn các chỉ tiêu phù hợp khi ký Hợp đồng.

2. Người đại diện hợp pháp là người trực tiếp ký Bên nhận tiền gửi (Bên B) tại HĐTG là Giám đốc Chi nhánh/đôi với Hội sở là TGD hoặc Phó TGD phụ trách. Trường hợp Giám đốc Chi nhánh/TGD hoặc Phó TGD phụ trách vắng mặt phải có ủy quyền cho người được ủy quyền trực tiếp ký HĐTG.

3. Danh mục các mẫu tại Phụ lục II

1	Mẫu 01/PLII	Mẫu Hợp đồng khi NHTM mở HĐ cùng hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán.
2	Mẫu 02/PLII	Mẫu Hợp đồng khi NHTM mở HĐ khác hệ thống với ký với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán.
3	Mẫu 03/PLII	Mẫu HĐTG người đại diện hợp pháp vắng mặt, người được ủy quyền trực tiếp ký HĐTG (Mẫu này được áp dụng cho cả hai trường hợp NHTM cùng hệ thống/khác hệ thống với NHTM nơi QĐT mở tài khoản thanh toán).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN
Số:/HDTG/QĐT-.....

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010, có hiệu lực ngày 01/01/2011 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-NHNN ngày 17/03/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư số 49/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi có kỳ hạn;

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng TMCP Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức.....

Và các văn bản khác liên quan (nếu có)...

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày ...tháng ...năm tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

Bên gửi tiền: QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Quyết định thành lập số:
- Địa chỉ:
- Điện thoại/Fax:
- **Đại diện hợp pháp:** - **Chức vụ:** Tổng Giám đốc
- CCCD/CMND/HC: 001169014313

(Sau đây gọi tắt là **Bên A**).

Bên nhận tiền gửi:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động
- Địa chỉ:
- Điện thoại/Fax:.....
- **Đại diện hợp pháp:** - **Chức vụ:** Giám đốc
- CCCD/CMND/HC:

- Quyết định bổ nhiệm:
 - Quyết định ủy quyền:
- (Sau đây gọi tắt là **Bên B**).

Hai bên thoả thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ("**Hợp Đồng**") này với nội dung sau:

ĐIỀU 1. SỐ TIỀN GỬI, KỲ HẠN VÀ LÃI SUẤT

- Bên B nhận số tiền gửi bằng sốđồng (Bằng chữ:) của Bên A.
- Kỳ hạn: tháng
- Ngày giá trị:
- Ngày đến hạn:
- Lãi suất áp dụng:%/năm (trên cơ sở 1 năm là 365 ngày). Lãi suất gửi tiền được xác định một lần tại thời điểm gửi tiền và được giữ cố định trong toàn bộ kỳ hạn gửi nói trên.

- Phương thức tính lãi: Số dư tiền gửi thực tế nhân (x) với lãi suất (%/năm) nhân (x) với số ngày gửi thực tế chia cho (:) 365 ngày.

- Phương thức trả lãi: Trả lãi một lần khi đến hạn.

ĐIỀU 2. CƠ SỞ, THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC TÍNH LÃI

2.1. Cơ sở tính lãi: Lãi suất của các sản phẩm tiền gửi, giấy tờ có giá của Ngân hàng Việt Nam được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm), trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.

2.2. Thời hạn tính lãi: Đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn từ một (1) ngày trở lên, thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

2.3. Phương pháp tính lãi:

Số tiền lãi của từng kỳ tính lãi được xác định như sau:

a) Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi (năm)}}{365}$$

Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.

b) Đối với các khoản tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một (1) ngày trong kỳ tính lãi, số tiền lãi được xác định như sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi (năm)})}{365}$$

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC GỬI TIỀN VÀ THANH TOÁN

- Vào Ngày giá trị, Bên A đồng ý cho Bên B trích số tiền bằng sốđồng (Bằng chữ:) từ tài khoản thanh toán số của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (Bên A) mở tại Ngân hàng để mở Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 03 tháng

(số tài khoản tiền gửi có kỳ hạn). Bên B thực hiện hạch toán giao dịch tiền gửi trong ngày giá trị và gửi đầy đủ chứng từ hạch toán cho Bên A. Giao dịch tiền gửi được coi là thành công kể từ ngày Bên B hoàn tất việc hạch toán giao dịch tiền gửi theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng này.

- Vào ngày đến hạn:

+ Nếu Bên A chưa có nhu cầu rút vốn, Bên B vẫn có nhu cầu sử dụng nguồn thì Bên B sẽ gửi thông báo bằng văn bản về thời hạn, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn mới, đồng thời hai bên sẽ tiến hành ký Phụ lục Hợp đồng thống nhất quay vòng/gia hạn, sửa đổi, bổ sung ngày giá trị, ngày hiệu lực, số tiền, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của Hợp đồng này. Đối với số tiền lãi khi đến hạn thanh toán: Bên B sẽ chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

+ Nếu Bên A không có nhu cầu gửi tiếp hoặc Bên B không có nhu cầu sử dụng nguồn thì số tiền lãi sẽ được Bên B chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại; số tiền gốc sẽ chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại tại thời điểm tất toán Hợp đồng này.

+ Trường hợp ngày đến hạn vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ, số tiền gốc và lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Bên A được hưởng lãi suất không kỳ hạn (số tiền gốc và số tiền lãi) trong thời gian kể từ ngày đến hạn cho đến ngày thanh toán trên thực tế.

- Thanh toán trước hạn: (QĐT sẽ áp dụng 1 trong 2 trường hợp sau, tùy trường hợp nào có mức lãi suất tiền gửi cao hơn)

Trường hợp 1: Bên A được rút toàn bộ số tiền gốc trước hạn (không được rút một phần) với các nội dung như sau: Bên A thông báo cho Bên B trong ngày làm việc và tại thời điểm rút gốc trước hạn Bên A sẽ được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên B niêm yết (theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) tại thời điểm rút gốc trước hạn tương ứng với số ngày thực tế gửi của Bên A tại Bên B. Toàn bộ số tiền gốc rút trước hạn và lãi được chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

Trường hợp 2:

+ Bên A được rút một phần hoặc toàn bộ số tiền gửi trước ngày đến hạn.

+ Trường hợp Bên A rút gốc trước hạn, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trong ngày làm việc và tại thời điểm rút gốc trước hạn Bên A sẽ được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên B niêm yết (theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) tại thời điểm rút gốc trước hạn tương ứng với số ngày thực tế gửi của Bên A tại Bên B.

+ Toàn bộ số tiền gốc rút trước hạn và lãi được chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

- Trường hợp Bên B không thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ thanh toán với Bên A, ngoài việc phải thanh toán toàn bộ gốc và lãi của khoản tiền gửi theo Hợp đồng này, Bên B phải chịu thêm lãi suất phạt quá hạn với mức lãi suất bằng 150% lãi suất quy định tại Hợp đồng này tính trên số tiền và số ngày chậm trả kể từ ngày đến hạn của Hợp đồng.

ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cam kết thực hiện các nội dung tại Hợp đồng này;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền gốc và lãi theo quy định tại Hợp đồng này.
- Cam kết thực hiện đúng các nội dung trong Hợp đồng này.
- Trong trường hợp đến hạn thanh toán của Hợp đồng mà Bên B không có khả năng thanh toán đầy đủ và đúng hạn, Bên B có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Việt Nam với tư cách là người Bảo lãnh thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cung cấp.

ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Các bên cam kết không tiết lộ thông tin của Hợp đồng này cho bên thứ 3 biết trừ trường hợp phải công bố thông tin theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước hoặc các quyết định của Toà án tại Việt Nam. Bên nào vi phạm sẽ phải thanh toán số tiền phí tư vấn cho Bên còn lại ngay vào ngày được các bên xác nhận sự kiện vi phạm.

- Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được, vướng mắc phát sinh sẽ được giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải thực hiện. Mọi chi phí xử lý vướng mắc phát sinh tại toà án sẽ do Bên vi phạm thanh toán.

- Các trường hợp bất khả kháng có thể dẫn đến chấm dứt Hợp đồng, như: Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Bên B mất tư cách pháp nhân. Hợp đồng sẽ xử lý trước hạn theo quy định tại Hợp đồng này.

- Hợp đồng này mặc định được thừa kế theo quy định của pháp luật Việt nam mà không phụ thuộc vào việc thay đổi nhân sự, thay đổi thể chế chính trị hoặc mọi sự thay đổi ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng này của các bên.

- Hợp đồng này được lập duy nhất bằng Tiếng Việt và thực hiện theo pháp luật Việt Nam.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày .../.../....gồm ... (...) trang, được lập thành bốn (04) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ hai (02) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hợp đồng này đã được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Số:/HDTG/QĐT-.....

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/06/2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010, có hiệu lực ngày 01/01/2011 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-NHNN ngày 17/03/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư số 49/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về tiền gửi có kỳ hạn;

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng TMCP Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức.....

Và các văn bản khác liên quan (nếu có) ...

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày....tháng.....năm tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

Bên gửi tiền: QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Quyết định thành lập số:
- Địa chỉ:
- Điện thoại/Fax:
- **Đại diện hợp pháp: - Chức vụ: Tổng Giám đốc**
- CCCD/CMND/HC:

(Sau đây gọi tắt là **Bên A**).

Bên nhận tiền gửi:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động
- Địa chỉ:
- Điện thoại/Fax:.....

Đại diện hợp pháp: - Chức vụ: Giám đốc

- CCCD/CMND/HC:
- Quyết định bổ nhiệm:
- Quyết định ủy quyền:

(Sau đây gọi tắt là **Bên B**).

Hai bên thỏa thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ("**Hợp Đồng**") này với nội dung sau:

ĐIỀU 1. THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN CỦA BÊN A ĐỂ GỬI, NHẬN CHI TRẢ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

1. Thông tin Tài khoản thanh toán tiền gửi

Chủ tài khoản: **QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số tài khoản: Mở tại Ngân hàng

2. Thông tin Tài khoản thanh toán nhận chi trả gốc lãi

Chủ tài khoản: **QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số tài khoản: Mở tại Ngân hàng

(Sau đây gọi là **Tài khoản thanh toán trong hoạt động tiền gửi và nhận chi trả gốc lãi tiền gửi của Bên A**)

ĐIỀU 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC GỬI TIỀN

1. Nội dung:

Loại tiền: ☒ VNĐ ☐ USD ☐ EUR

Kỳ hạn: 3 tháng Trả lãi cuối kỳ

Số tiền gửi:VNĐ (Bằng chữ:)

Ngày gửi tiền:

Ngày đến hạn:

2. Lãi suất:%/năm, được xác định trên cơ sở 1 năm có 365 ngày. Lãi suất tiền gửi được xác định một lần tại thời điểm gửi tiền và cố định trong suốt kỳ hạn gửi tiền.

3. Phương thức gửi tiền: Vào Ngày gửi tiền, Bên A chuyển đủ Số tiền gửi đã thỏa thuận và thực hiện giao dịch gửi tiền theo Hợp Đồng này bằng một phương thức dưới đây:

Bên A chuyển.....VNĐ (Bằng chữ:) từ **Tài khoản thanh toán** sốcủa Bên A mở tạisang **mã Citad**của Bên B và Bên B trích số tiền nêu trên để thực hiện Hợp đồng này (Số tài khoản tiền gửi có kỳ hạn).

4. Khi Bên B nhận được đầy đủ, đúng hạn Số tiền gửi như thỏa thuận tại Hợp Đồng này, Bên B thực hiện hạch toán giao dịch tiền gửi trong Ngày gửi tiền và chuyển đầy đủ báo có, chứng từ hạch toán cho Bên A. Giao dịch tiền gửi được coi là thành công kể từ ngày Bên B hoàn tất việc hạch toán giao dịch tiền gửi theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC TÍNH LÃI, CHI TRẢ GỐC VÀ LÃI TIỀN GỬI

1. Công thức tính lãi, phương thức tính lãi: Số tiền lãi của từng kỳ tính lãi được xác định như sau

$$\text{Lãi tiền gửi} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày gửi thực tế} \times \text{lãi suất}}{365 (\text{ngày})}$$

Số ngày gửi thực tế được tính từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề

trước ngày đến hạn (trường hợp không rút trước hạn) hoặc đến hết ngày liền kề trước ngày rút tiền (trường hợp rút trước hạn).

2. Chi trả đúng hạn gốc, lãi tiền gửi: Các Bên thống nhất thực hiện như sau:

- Nếu Bên A chưa có nhu cầu rút vốn, Bên B vẫn có nhu cầu sử dụng nguồn thì Bên B sẽ gửi thông báo bằng văn bản về thời hạn, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn mới, đồng thời hai bên sẽ tiến hành ký Phụ lục Hợp đồng thống nhất quay vòng/gia hạn, sửa đổi, bổ sung ngày giá trị, ngày hiệu lực, số tiền, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của Hợp đồng này. Đối với số tiền lãi khi đến hạn thanh toán: Bên B sẽ chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

- Nếu Bên A không có nhu cầu gửi tiếp hoặc Bên B không có nhu cầu sử dụng nguồn thì số tiền lãi sẽ được Bên B chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại; số tiền gốc sẽ chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại tại thời điểm tất toán Hợp đồng này.

- Trường hợp ngày đến hạn vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ, số tiền gốc và lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Bên A được hưởng lãi suất không kỳ hạn (số tiền gốc và số tiền lãi) trong thời gian kể từ ngày đến hạn cho đến ngày thanh toán trên thực tế.

3. Chi trả trước hạn: *(QĐT sẽ áp dụng 1 trong 2 trường hợp sau, tùy trường hợp nào có mức lãi suất tiền gửi cao hơn)*

Trường hợp 1: Bên A được rút toàn bộ số tiền gốc trước hạn (không được rút một phần) với các nội dung như sau: Bên A thông báo cho Bên B trong ngày làm việc và tại thời điểm rút gốc trước hạn Bên A sẽ được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên B niêm yết (theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) tại thời điểm rút gốc trước hạn tương ứng với số ngày thực tế gửi của Bên A tại Bên B. Toàn bộ số tiền gốc rút trước hạn và lãi được chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

Trường hợp 2:

+ Bên A được rút một phần hoặc toàn bộ số tiền gửi trước ngày đến hạn.

+ Trường hợp Bên A rút gốc trước hạn, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trong ngày làm việc và tại thời điểm rút gốc trước hạn Bên A sẽ được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên B niêm yết (theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) tại thời điểm rút gốc trước hạn tương ứng với số ngày thực tế gửi của Bên A tại Bên B.

+ Toàn bộ số tiền gốc rút trước hạn và lãi được chuyển vào tài khoản số của Bên A mở tại

4. Trường hợp Bên B không thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ thanh toán với Bên A, ngoài việc phải thanh toán toàn bộ gốc và lãi của khoản tiền gửi theo Hợp đồng này, Bên B phải chịu thêm lãi suất phạt quá hạn với mức lãi suất bằng 150% lãi suất quy định tại Hợp đồng này tính trên số tiền và số ngày chậm trả kể từ ngày đến hạn của Hợp đồng.

ĐIỀU 4. XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP RỦI RO

1. Trường hợp Tài khoản thanh toáncủa Bên A bị phong tỏa, đóng, tạm khóa và các trường hợp thay đổi tình trạng Tài khoản thanh toán dẫn đến việc Bên B không thực hiện được việc chi trả khoản tiền gửi như đã thỏa thuận: Bên B thực hiện giữ hộ khoản tiền gửi cho đến khi Bên A cung cấp bằng văn bản về thông tin Tài khoản thanh toán mới của Bên A để nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn hoặc thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Lãi suất tiền gửi trong khoảng thời gian giữ hộ như sau:

a. Trường hợp, Tài khoản thanh toán nêu trên bị phong tỏa: Khoản tiền gửi này không được hưởng lãi suất trong khoảng thời gian giữ hộ.

b. Trường hợp, Tài khoản thanh toán nêu trên bị đóng, tạm khóa và các trường hợp thay đổi tình trạng tài khoản thanh toán dẫn đến việc Bên B không thực hiện được việc chi trả khoản tiền gửi như đã thỏa thuận được thực hiện như sau: Khoản tiền gửi này Được hưởng lãi suất không kỳ hạn trong khoảng thời gian giữ hộ.

2. Trường hợp bản Hợp Đồng do một trong hai Bên giữ bị nhàu nát, rách, mất:

a. Việc chi trả khoản tiền gửi được thực hiện theo bản Hợp Đồng do Bên còn lại giữ.

b. Mỗi Bên có trách nhiệm cung cấp bản Sao y Hợp đồng này khi có đề nghị của Bên còn lại.

ĐIỀU 5 - ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A.

a. Được hưởng lãi tiền gửi theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

b. Được yêu cầu Bên B cung cấp thông tin liên quan đến khoản tiền gửi.

c. Được sử dụng số dư khoản tiền gửi làm tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

d. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin trong Hợp đồng này.

e. Được chủ động tra cứu số dư khoản tiền gửi qua các kênh sau: (i) Tiện ích tra cứu miễn phí trên website www.....vn (ii) Xác nhận số dư khoản tiền gửi tại các quầy giao dịch củaBank; (iii) Contact Center;

f. Được nhận SMS thông báo biến động số dư tiền gửi có kỳ hạn theo đăng ký dịch vụ vớiBank.

g. Chịu trách nhiệm và đền bù về những thiệt hại cho bên B do sai sót khi thực hiện các giao dịch liên quan đến khoản tiền gửi có kỳ hạn do lỗi của bên A.

h. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của các Bên.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B.

a. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi cho Bên A theo đúng quy định tại Hợp đồng.

b. Được từ chối thực hiện các yêu cầu rút tiền của Bên A trong các trường

hợp sau: (i) Bên A không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục, chứng từ rút tiền không hợp lệ, không đúng với các yếu tố đã đăng ký hoặc không phù hợp với thoả thuận giữa Bên A và Bên B; (ii) Khoản tiền gửi của Bên A đang bị phong tỏa toàn bộ hoặc một phần.

c. Cung cấp các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của Bên A.

d. Bảo mật các thông tin về Bên A, thông tin về khoản tiền gửi và các giao dịch phát sinh liên quan đến khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật.

e. Tuân thủ quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thoả thuận của các Bên.

g. Chịu trách nhiệm và đền bù về những thiệt hại cho Bên A do sai sót khi thực hiện các giao dịch liên quan đến khoản tiền gửi có kỳ hạn do lỗi của Bên B.

h. Trong trường hợp đến hạn thanh toán của Hợp đồng mà Bên B không có khả năng thanh toán đầy đủ và đúng hạn, Bên B có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Việt Nam với tư cách là người Bảo lãnh thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

3. Các thỏa thuận/cam kết khác

a. Bên A đã biết và đã được thông báo đầy đủ về phạm vi ủy quyền và thẩm quyền ký kết Hợp Đồng của người đại diện cho Bên B.

b. Trừ trường hợp có thoả thuận hoặc cam kết riêng bằng văn bản, Bên B không có bất kỳ trách nhiệm nào với Bên thứ ba về các nội dung đã thoả thuận với Bên A tại Hợp Đồng này.

c. Hai Bên có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp Đồng này, trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào khác liên quan đến Hợp Đồng phải được lập thành văn bản ký bởi các Bên tham gia Hợp Đồng này.

d. Hợp đồng này được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp hai Bên sẽ ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp thương lượng không thành thì mỗi Bên có quyền đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

4. Hiệu lực của Hợp Đồng

a. Mọi vấn đề chưa được điều chỉnh bởi Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh bởi các quy định của pháp luật.

b. Hợp Đồng này gồm trang và có hiệu lực kể từ Hợp Đồng được tự động thanh lý sau khi các Bên thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ liên quan của mình đến việc thực hiện Hợp Đồng này.

c. Hợp Đồng được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Số:/HDTG/QĐT-.....

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/06/2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010, có hiệu lực ngày 01/01/2011 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-NHNN ngày 17/03/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư số 49/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về tiền gửi có kỳ hạn;

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng TMCP Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức.....

Và các văn bản khác liên quan (nếu có)...

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

Bên gửi tiền: QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Quyết định thành lập số:

- Địa chỉ:

- Điện thoại/Fax:

- Đại diện hợp pháp: - Chức vụ: Tổng Giám đốc

- CCCD/CMND/HC:

(Sau đây gọi tắt là Bên A).

Bên nhận tiền gửi:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động

- Địa chỉ:

- Điện thoại/Fax:.....

- Đại diện hợp pháp: - Chức vụ: Giám đốc

- CCCD/CMND/HC Số

- Quyết định bổ nhiệm số ngày...../...../..... do.....
 - Theo Văn bản ủy quyền số ngày...../...../..... của
 - **Người được ủy quyền Chức vụ: Phó Giám đốc**
 - CCCD/CMND/HC Số
 - Quyết định bổ nhiệm số ngày...../...../..... do.....
 - Theo Văn bản ủy quyền số ngày...../...../..... của Ông
- , người đại diện hợp pháp, Giám đốc chi nhánh
- (Sau đây gọi tắt là Bên B)**

Hai bên thoả thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ("**Hợp Đồng**") này với nội dung sau:

(NỘI DUNG TẠI HBTG NÀY ĐƯỢC ÁP DỤNG TƯƠNG TỰ NHƯ NỘI DUNG MẪU 01/PLII VÀ MẪU 02/PLII, TÙY VÀO TỪNG TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ)

H
 U
 U
 T
 NH
 A N
 PH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kính gửi: Tổng Giám đốc

Kính báo cáo Tổng giám đốc phê duyệt./.

Trưởng P.KHTC

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TP. HÀ NỘI
PHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO

V/v: quay vòng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn sang kỳ hạn tiếp theo

Kính gửi: Tổng Giám đốc

Căn cứ Hợp đồng tiền gửi số ngày được ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội với Ngân hàng

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức, cá nhân tại TCTD, CN NH nước ngoài

Căn cứ công văn số ... ngày .../.../... của ... v/v chuyển kỳ hạn của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ... ngày .../.../... sang kỳ hạn mới tiếp theo.

Phòng Kế hoạch - Tài chính, đề xuất:

Quay vòng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày sang kỳ hạn mới tiếp theo, kỳ hạn 3 tháng trả lãi sau (từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...) và ký Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 3 tháng trả lãi sau (từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...) số tiền gốc bằng số: đồng, bằng chữ: (nguồn của Quỹ Đầu tư), lãi suất%/năm.

Kính báo cáo Tổng giám đốc phê duyệt./.

Cán bộ chuyên trách

Phó Trưởng P.KHTC

Trưởng P.KHTC

PHỤ LỤC IV
MẪU PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội
 ngày...03.../11.../2023)*

1. Mẫu Phụ lục HĐTG mang tính chất hướng dẫn, nhằm để tham khảo, tùy từng NHTM để lựa chọn các chỉ tiêu phù hợp khi ký Phụ lục Hợp đồng.
2. Người đại diện hợp pháp là người trực tiếp ký Bên nhận tiền gửi (Bên B) tại Phụ lục HĐTG là Giám đốc Chi nhánh/đối với Hội sở là TGD hoặc Phó TGD phụ trách. Trường hợp Giám đốc Chi nhánh/TGD hoặc Phó TGD phụ trách vắng mặt phải có ủy quyền cho người được ủy quyền trực tiếp ký Phụ lục HĐTG.
3. Danh mục các mẫu tại Phụ lục IV

1	Mẫu 01/PL IV	Mẫu PL HĐTG người đại diện hợp pháp trực tiếp ký.
2	Mẫu 02/PL IV	Mẫu PL HĐTG người đại diện hợp pháp vắng mặt người được ủy quyền trực.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----o0o-----

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Căn cứ Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ... ngày .../.../... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Ngân hàng ..., số tài khoản TG CKH.....;

Căn cứ Công văn số ... ngày .../.../... của Ngân hàng ... về việc thống nhất số tiền gửi, kỳ hạn, ngày giá trị, ngày đến hạn và lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của HĐTG CKH số ...;

Hôm nay, ngày tháng năm, chúng tôi gồm các Bên sau:

BÊN GỬI TIỀN : **Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.**

Quyết định thành lập :

Địa chỉ :

Điện thoại/Fax: :

Người đại diện hợp pháp :

Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

CCCD/CMND/HC :

(Sau đây gọi tắt là Bên A)

BÊN NHẬN TIỀN GỬI :

Giấy CN ĐK hoạt động :

Địa chỉ :

Người đại diện hợp pháp : **Ông/Bà**

Chức vụ : **Giám đốc chi nhánh**

CCCD/CMND/HC :

Điện thoại : Fax:

Quyết định bổ nhiệm :

Quyết định ủy quyền :

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Hai bên cùng thống nhất quay vòng/gia hạn, sửa đổi, bổ sung ngày giá trị, ngày hiệu lực, số tiền, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ... ngày .../.../..., số tài khoản TG CKH...như sau:

- Bên B nhận số tiền gửi: ... đồng (Bằng chữ:) của Bên A.

- Kỳ hạn: tháng.

- Ngày giá trị:

- Ngày đến hạn:

- Lãi suất áp dụng:%/năm (trên cơ sở 1 năm là 365 ngày). Lãi suất gửi

tiền được xác định một lần tại thời điểm gửi tiền và được giữ cố định trong toàn bộ kỳ hạn gửi nói trên.

Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này có hiệu lực kể từ ngày/....../.... và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ... ngày

Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này gồm 02 trang, được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
 -----o0o-----

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Căn cứ Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ... ngày .../.../... ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Ngân hàng ..., số tài khoản TG CKH.....;

Căn cứ Công văn số ... ngày .../.../... của Ngân hàng ... về việc việc thống nhất số tiền gửi, kỳ hạn, ngày giá trị, ngày đến hạn và lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của HĐTG CKH số ...;

Hôm nay, ngày tháng năm, chúng tôi gồm các Bên sau:

BÊN GỬI TIỀN : Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

Quyết định thành lập :

Địa chỉ :

Điện thoại/Fax: :

Người đại diện hợp pháp :

Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

CCCD/CMND/HC :

(Sau đây gọi tắt là Bên A)

BÊN NHẬN TIỀN GỬI :

Giấy CN ĐK hoạt động :

Địa chỉ :

Người đại diện hợp pháp : **Ông/Bà**

Chức vụ : **Giám đốc chi nhánh**

CCCD/CMND/HC :

Điện thoại : Fax:

Quyết định bổ nhiệm :

Quyết định ủy quyền :

Người được ủy quyền : Ông/Bà:

Chức vụ : **Phó Giám đốc Chi nhánh**

CCCD/CMND/HC :

Quyết định bổ nhiệm :

Quyết định ủy quyền : Số do....., người đại diện hợp pháp,

Giám đốc chi nhánh đã ký ủy quyền ngày

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Hai bên cùng thống nhất quay vòng/gia hạn, sửa đổi, bổ sung ngày giá trị, ngày hiệu lực, số tiền, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ...ngày .../.../..., số tài khoản TG CKH....như sau

- Bên B nhận số tiền gửi:**đồng (Bằng chữ:)** của Bên A.

- Kỳ hạn: **03 tháng**.

- Ngày giá trị:

- Ngày đến hạn:

- Lãi suất áp dụng:%/năm (trên cơ sở 1 năm là 365 ngày). Lãi suất gửi tiền được xác định một lần tại thời điểm gửi tiền và được giữ cố định trong toàn bộ kỳ hạn gửi nói trên.

Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này có hiệu lực kể từ ngày và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số/HDTGngày

Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này gồm 02 trang, được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC V
MẪU THÔNG BÁO QUAY VÒNG

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ngày ngày...02.../...11.../2023)

Ngân hàng – Chi nhánh CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v: thông báo quay vòng HĐTG số
... sang kỳ hạn tiếp theo

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20....

Kính gửi: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

Trước tiên cho phép Ngân hàng - Chi ... xin gửi tới Quỹ Đầu tư lời chào trân trọng nhất và cảm ơn sự tin tưởng, hợp tác của Quý Quỹ trong suốt thời gian qua.

Căn cứ Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày .../.../.... được ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội với Ngân hàng ... - Chi nhánh, kỳ hạn 3 tháng sẽ đến hạn ngày .../.../.....

Căn cứ Quyết định số ngày của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định về mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VNĐ của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài

Căn cứ vào Khoản Điều của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn trên, Quý Quỹ chưa có nhu cầu rút vốn, trong khi Ngân hàng ... - Chi nhánh chúng tôi vẫn có nhu cầu sử dụng nguồn nên Ngân hàng ... - Chi nhánh sẽ chuyển toàn bộ số tiền gốc sang kỳ hạn tiếp theo, như sau:

- + Số tiền gốc : đồng (Bằng chữ:)
- + Kỳ hạn : 03 tháng (từ ngày đến ngày)
- + Lãi suất :%/năm

Ngân hàng ... - Chi nhánh xin kính báo đến Quý Quỹ được biết để hai bên cùng thống nhất quay vòng/gia hạn, sửa đổi, bổ sung ngày giá trị, ngày hiệu lực, số tiền, lãi suất áp dụng cho kỳ hạn tiếp theo tại Khoản Điều của Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày và các Phụ lục hợp đồng tiền gửi có ký hạn đã ký kèm theo; số tài khoản mở TG CKH và rất mong muốn được tiếp tục phục vụ Quý Quỹ trong thời gian tới.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT

PHỤ LỤC VI MẪU THÔNG BÁO TRẢ LÃI

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ngày ngày...02.../11.../2023)

NGÂN HÀNG
CHI NHÁNH

Số: .../....

V/v: thông báo chuyển lãi tiền gửi có kỳ hạn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm

Kính gửi: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

Trước tiên cho phép Ngân hàng - Chi ... xin gửi tới Quý Quỹ lời chào trân trọng nhất và cảm ơn sự tin tưởng, hợp tác của Quý Quỹ trong suốt thời gian qua.

Căn cứ Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày .../.../.... được ký giữa Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội với Ngân hàng ... - Chi nhánh, kỳ hạn 3 tháng sẽ đến hạn ngày .../.../....

Căn cứ KhoảnĐiều của Hợp đồng tiền gửi nêu trên, vào ngày đến hạn Ngân hàng ... - Chi nhánh sẽ chuyển toàn bộ số lãi tiền gửi vào tài khoản thanh toán số của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội mở tại

Bằng văn bản này, Ngân hàng ... - Chi nhánh, chúng tôi thông báo tới Quý Quỹ chi tiết số tiền lãi của khoản tiền gửi tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày .../.../.... như sau:

- + Số tiền gốc tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn: **đồng** (Bằng chữ:)
- + Kỳ hạn gửi: ... **tháng** (từ ngày .../.../.... đến .../.../....)
- + Lãi suất tại kỳ hạn gửi trên: ...%/năm.
- + Số lãi tiền gửi thực chuyển của kỳ hạn gửi trên: **đồng** (Bằng chữ:....)
- + Số tài khoản nhận lãi tiền gửi:.....
- + Tên đơn vị nhận lãi tiền gửi: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.
- + Ngân hàng nhận:

Ngân hàng ... - Chi nhánhxin kính báo đến Quỹ Đầu tư Phát triển thành phố Hà Nội được biết.

Rất mong được tiếp tục phục vụ Quý Quỹ trong thời gian tới.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu



PHỤ LỤC VII**MẪU ĐỀ NGHỊ TẮT TOÁN HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn về việc quản lý tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ngày ngày...03.../...11.../2023)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ

v/v: tắt toán Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn
số.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm

ĐỀ NGHỊ TẮT TOÁN HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI

Kính gửi: Ngân hàng – Chi nhánh

Tên tổ chức: **Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.**

Quyết định thành lập số:

Người đại diện:

Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ:

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội đề nghị Ngân hàng Chi nhánh

..... tắt toán Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn đã ký, như sau:

Stt	Số Hợp đồng tiền gửi	Ngày gửi	Kỳ hạn	Số tiền gốc
1	Số ngày			VNĐ
Tổng cộng		Bằng số:VNĐ (Bằng chữ:VNĐ)		

- Ngày tắt toán:

- Hình thức tắt toán: Tắt toán toàn bộ/một phần Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ngày, Số tiền gốc tại HĐTG có kỳ hạn trên bằng số đồng (Bằng chữ: đồng), trong đó: Số tiền gốc đề nghị tắt toán toàn bộ/tắt toán một phần bằng số đồng (Bằng chữ: đồng).

- Phương thức nhận tiền gốc và lãi: Ghi có tài khoản thanh toán số của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội mở tại

Đề nghị tắt toán Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này được coi là bản thanh lý hợp đồng và đương nhiên hết hiệu lực Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn được yêu cầu tắt toán nêu trên (trường hợp tắt toán toàn bộ)/Đề nghị tắt toán một phần Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này được coi là bản thanh lý 1 phần của Hợp đồng và đương nhiên hai bên sẽ phải ký Phụ lục Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn với số tiền gửi còn lại sau khi đã tắt toán một phần nêu trên.

Trân trọng!

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đại diện hợp pháp
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

